

Bản án số: 83/2024/HS-ST  
Ngày: 25/3/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Trần Thị Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Như Toàn và bà Trần Thị Kim Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Phương Thanh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Văn Thành, ông Trần Anh Tuấn - đều là Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1-Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày: 09/5/2000, tại Bắc Ninh; nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Bích H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2023 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2-Họ và tên: **Nguyễn Anh Đ**, sinh ngày: 08/9/2002, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ D, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Anh D và bà Trần Thị Thanh T1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3-Họ và tên: **Vũ Văn Q**, sinh ngày 08/7/1993, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ C, khu D, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Vũ Văn H1 và bà Nguyễn Thị Thùy H2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

4-Họ và tên: **Nguyễn Văn T2**, sinh ngày 28/01/2003, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ I, khu B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh;

giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 07/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Vũ Thị T4; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

5- Họ và tên: **Nguyễn Đình C**, sinh ngày 07/4/2003, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ G, khu B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 07/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Đình M và bà: Trần Thị N1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

6- Họ và tên: **Nguyễn Duy H3**, sinh ngày 11/5/2004, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ F, khu B, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Tài B và bà Phạm Thị Thu H4; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

7- Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh ngày 05/7/2004, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn X, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Văn D1 và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2023 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

8- Họ và tên: **Lê Tuấn A**, sinh ngày: 17/01/2002, tại Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn X, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: lớp 07/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Văn H5 và bà: Đỗ Thị T5; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2023 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1980; nơi cư trú: tổ D, khu D, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Chị Vũ Thị P, sinh năm 1995; nơi cư trú: tổ C, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn X, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời là người làm chứng:*

- Anh Lục Văn M1, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn L, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Anh Lê Văn M2, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn X, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

\* *Người làm chứng*: anh Lương Văn T6, chị Đỗ Thị T7, anh Phạm Tiến T8, anh Trần Quảng H6, anh Nguyễn Doãn C1, chị Nguyễn Thị Y, anh Phùng Mạnh T9, anh Nguyễn Văn T10, anh Phan Văn T11 chị Vũ Bích H7

\* *Người chứng kiến*: chị Vũ Thị T12 (có mặt), anh Hoàng Văn D2 (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 4/2023, thông qua mạng internet, Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Văn V, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C biết có loại thuốc lá Chill chứa chất ma túy, khi sử dụng gây kích thích thần kinh, tạo cảm giác hưng phấn, có nhiều thanh niên sử dụng nên nảy sinh ý định mua về bán kiếm lời.

Từ đầu tháng 6/2023, Nguyễn Văn N sử dụng tài khoản Facebook “Oce Nam” để liên lạc mua sợi thuốc lá Chill, vỏ bao, điều về tự đóng thành bao và thông qua tài khoản Facebook “Oce Nam” bán thuốc lá C2 cho nhiều người. Cũng thông qua mạng xã hội, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Văn V biết N có bán thuốc lá Chill chứa chất ma túy nên đặt mua và gửi xe khách về thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để bán. Nguyễn Anh Đ rủ Vũ Văn Q cùng góp tiền mua thuốc lá Chill của tài khoản facebook tên “Duc Thanh” tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh để bán. Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Đình C góp tiền mua thuốc lá Chill của Đ và thuê Nguyễn Duy H3 bán thuốc lá C2; Nguyễn Văn V rủ Lê Tuấn A tham gia cùng bán thuốc lá Chill. Từ tháng 5/2023 đến ngày 28/9/2023, Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Duy H8, Nguyễn Văn V, Lê Tuấn A đã nhiều lần tự mình hoặc cùng nhau bán trái phép thuốc lá Chill chứa chất ma túy cho nhiều người, cụ thể:

#### **1-Hành vi Nguyễn Văn N bán trái phép ma túy:**

- **Lần thứ nhất**: Sáng ngày 03/6/2023, Nguyễn Anh Đ gọi điện thoại cho N qua ứng dụng Messenger đặt mua 41 bao thuốc lá Chill, Nam báo giá 170.000 đồng/bao và tổng nhất lấy 7.000.000 đồng. Đ đồng ý và bảo N gửi thuốc lá Chill qua xe khách từ nhà N ở huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đến ngã tư L - thành phố H Chiều ngày 05/6/2023, Nam gửi xe khách đến thành phố H cho Đ 41 bao thuốc lá Chill. Đến chiều tối cùng ngày, Đ nhận hàng qua xe khách và chuyển khoản số tiền 7.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M5 của N.

- **Lần thứ hai**: ngày 14/6/2023, Đ tiếp tục gọi điện qua Messenger cho N hỏi mua 50 bao thuốc lá Chill, N đồng ý và báo giá 150.000 đồng/bao, tổng số tiền là 7.500.000 đồng. Đ đồng ý và chuyển khoản trả trước cho N số tiền 3.750.000 đồng vào ngân hàng MB của N. Sau khi nhận tiền, Nam gửi qua xe

khách cho Đ 50 bao thuốc lá Chill, đến tối cùng ngày, Đ nhận được hàng rồi chuyển khoản trả Nam số tiền 3.750.000 đồng.

- **Lần thứ ba:** sáng ngày 11/7/2023, Lương Văn T6, sinh năm 2001, trú tại: thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang gọi qua Messenger cho N hỏi mua 04 bao thuốc lá Chill, N đồng ý, báo giá 150.000 đồng/bao, thống nhất giao hàng và thanh toán qua xe khách tại địa chỉ nhà T. Sau đó, N cho 04 bao thuốc lá Chill vào 01 hộp giấy rồi gửi hàng qua xe khách cho T6, nhận được hàng T6 gửi qua xe khách trả tiền mua thuốc lá Chill cho N.

- **Lần thứ tư:** ngày 14/8/2023, Nguyễn Văn V gọi điện qua Messenger cho N hỏi mua 10 bao thuốc lá Chill, N đồng ý, báo giá 1.800.000 đồng/ 10 bao. V chuyển khoản số tiền 1.800.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M5 của N. Sau đó, V gửi địa chỉ và số điện thoại để N gửi qua xe khách từ huyện Y, tỉnh Bắc Ninh về B, thành phố H9 Sau đó, N cho 10 bao thuốc lá Chill vào hộp giấy gửi qua xe khách đến bến xe Bãi Cháy, thành phố H cho V.

- **Lần thứ năm:** ngày 19/8/2023, Nguyễn Văn V gọi điện qua Messenger cho N hỏi mua 10 bao thuốc lá C2 và chuyển khoản số tiền 1.800.000 đồng vào tài khoản ngân hàng MB của N. Sau đó, N cho 10 bao thuốc lá Chill vào hộp giấy rồi gửi qua xe khách đến bến xe Bãi Cháy, thành phố H cho V.

- **Lần thứ sáu:** ngày 01/9/2023, Nguyễn Văn V gọi điện qua Messenger cho N hỏi mua 10 bao thuốc lá C2 và chuyển khoản số tiền 1.800.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M5 của N. Sau đó, N cho 10 bao thuốc lá Chill vào hộp giấy rồi gửi qua xe khách đến bến xe Bãi Cháy, thành phố H cho V.

- **Lần thứ bảy:** khoảng 10 giờ ngày 07/9/2023, T6 gọi điện cho N qua M3 hỏi mua 04 bao thuốc lá Chill, N đồng ý, báo giá 600.000 đồng 04 bao, T6 chuyển khoản số tiền 600.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M5 của N. Sau đó, N cho 04 bao thuốc lá Chill vào hộp giấy, gửi xe khách về xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang cho T6.

Đến sáng ngày 28/9/2023, T6 gọi điện cho N qua M3 hỏi mua 09 bao thuốc lá C2 và đến khu vực cầu C gần nhà N để giao dịch mua bán, N đồng ý, báo giá 150.000 đồng/bao. Do chỉ còn 05 bao thuốc lá Chill, nên N giao trước cho T6 05 bao, còn 04 bao thuốc lá Chill, N gửi hàng qua xe khách cho T6 sau. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang đứng ở khu vực vòng xuyến khu công nghiệp thuộc xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh chờ Taxi, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với N. Thu giữ tại túi quần bên trái của N 05 bao thuốc (kí hiệu 1, 2, 3, 4, 5), bên trong mỗi bao đều có 08 điếu thuốc lá Chill màu trắng, trên đầu lọc mỗi điếu đều có chữ “Fresh Bomb”, một đầu dán tem hình tròn màu vàng; 01 điện thoại Iphone, màu trắng, lắp sim số 086.243.3681 và số tiền 140.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 7256/KL-KTHS ngày 13/10/2023 của V2 - Bộ C3:

- Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-CHMINACA, 5f-mdmb-pinaca và ADB-BUTINACA trong các mẫu sợi thực vật khô trong bao thuốc lá ký hiệu 2 gửi giám định. Tổng khối lượng mẫu là 8,819 gam.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-CHMINACA trong các mẫu sợi thực vật khô trong các bao thuốc lá ký hiệu 1, 3, 4 và 5 gửi giám định. Tổng khối lượng mẫu ký hiệu 1, 3, 4, 5 lần lượt là 8,383 gam; 8,244 gam; 8,139 gam và 8,147 gam.

## **2- Hành vi Nguyễn Anh Đ bán trái phép ma túy:**

- **Lần thứ nhất:** ngày 02/6/2023, Nguyễn Văn T2 gọi điện qua M3 cho Đ hỏi mua 25 bao thuốc lá Chill, Đ đồng ý, báo giá 190.000 đồng/bao và yêu cầu chuyển khoản số tiền 4.750.000 đồng vào tài khoản ngân hàng T19 của Đ. Sau khi nhận tiền, Đ gọi điện thoại mua 41 bao thuốc lá Chill của Nguyễn Văn N. Chiều ngày 05/6/2023, tại cửa hàng 24 giờ ở tổ G, khu D, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đ giao cho T2 25 bao thuốc lá Chill, còn 16 bao, Đ đã bán cho nhiều người không quen biết.

- **Lần thứ hai:** ngày 14/6/2023, Nguyễn Văn T2 gọi điện qua M3 cho Đ hỏi mua 50 bao thuốc lá C2, Đ báo giá là 180.000 đồng/bao. T2 đồng ý và chuyển số tiền 9.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Đ. Sau đó, Đ đặt mua của N 50 bao thuốc lá Chill. Sau khi nhận được 50 bao thuốc lá Chill của N, Đ mang đến khu vực cửa hàng 24 giờ ở tổ G, khu D, phường Y, thành phố H bán cho T2.

- **Lần thứ ba:** khoảng 23 giờ ngày 15/6/2023, Nguyễn Doãn C1, sinh năm 2004, trú tại: tổ C, khu D, phường H, thành phố H gọi điện cho Đ qua M3 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Đ báo giá 100.000 đồng, C1 đồng ý rồi bảo Đ cầm đến đoạn đường thuộc tổ B, khu C, phường H, thành phố H mang 01 điều thuốc lá Chill bán cho C1 và nhận 100.000 đồng.

- **Lần thứ tư:** khoảng 14 giờ ngày 17/6/2023, C1 gọi điện cho Đ qua M3 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Đ đồng ý, C1 hẹn Đ đến gần nhà C1 để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn Đ bán cho C1 01 điều thuốc lá Chill và nhận 100.000 đồng.

- **Lần thứ năm:** khoảng 01 giờ ngày 20/6/2023, C1 gọi điện qua M3 cho Đ hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Đ đồng ý, C1 hẹn Đ cầm đến nhà C1 để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, Đ bán cho C1 01 điều thuốc lá Chill và nhận 100.000 đồng.

- **Lần thứ sáu:** khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/6/2023, Trần Quảng H6, sinh năm 2003, trú tại: tổ E, khu F, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh gọi điện cho Đ qua M3 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Đ đồng ý, báo giá 100.000 đồng rồi hẹn H6 đến khu vực cổng sau Trường THPT L1 ở tổ A, khu D, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, Đ bán cho C1 01 điều thuốc lá Chill, H6 trả cho Đ 100.000 đồng.

- **Lần thứ bảy:** khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/6/2023, Trần Quảng H6 tiếp tục gọi điện cho Đ hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Đ đồng ý rồi hẹn H6 đến

khu vực công Trường tiểu học H11 thuộc tổ D, khu D, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, Đ bán cho H6 01 điều thuốc lá Chill. H6 trả cho Đ 40.000 đồng tiền mặt và rồi chuyển khoản số tiền 60.000 đồng vào tài khoản ngân hàng T19 của Đ.

Hồi 22 giờ 10 phút ngày 20/6/2023, Công an thành phố H kiểm tra phòng trọ Nguyễn Anh Đ thuê tại số A, thuộc tổ H, khu D, phường H, thành phố H trong túi quần bên phải của Đ 03 điều thuốc lá có đầu lọc màu xanh, đầu còn lại có giấy dán ghi chữ TOM, bên trong mỗi điều đều chứa thực vật khô; tại cửa sổ phòng trọ có 02 điều thuốc lá có đầu lọc màu xanh, đầu còn lại có giấy dán ghi chữ TOM, bên trong mỗi điều đều chứa thực vật khô; 01 điện thoại Iphone, màu đen, lắp sim số 0799.203.969. Ngoài ra, quá trình điều tra thu giữ của bị cáo Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen, biển kiểm soát: 14U1-340.58 bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy.

### **3-Hành vi Vũ Văn Q bán trái phép chất ma túy:**

- **Lần thứ nhất:** khoảng cuối tháng 5/2023, thông qua Đ giới thiệu, Trần Quảng H6 gọi điện thoại cho Q hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Q đồng ý, báo giá 100.000 đồng và hẹn H6 đến khu vực tổ G, khu F, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, Q bán cho H6 01 điều thuốc lá Chill, H6 trả cho Q 100.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** ngày 06/6/2023, Phạm Văn T13, sinh năm 1989, trú tại: tổ B, khu C, phường G, thành phố H gọi điện cho Q hỏi mua 02 điều thuốc lá Chill và hẹn giao dịch tại khu vực chợ G thuộc tổ B, khu C, phường G, thành phố H, Q đồng ý, báo giá 200.000 đồng. Sau đó, tại điểm hẹn, Q bán cho T13 02 điều thuốc lá C2, và bảo T13 trả thêm 30.000 đồng tiền công. T13 đồng ý rồi chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng V3 của Q số tiền 230.000 đồng.

- **Lần thứ ba:** chiều ngày 10/6/2023, T13 tiếp tục gọi điện thoại cho Q hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill và hẹn Q cầm đến khu vực chợ G, Q đồng ý, báo giá 100.000 đồng. Sau đó, tại điểm hẹn, Q bán cho T13 01 điều thuốc lá Chill và bảo T13 trả thêm 30.000 đồng tiền công đi lại. T13 đồng ý, trả cho Q 130.000 đồng.

- **Lần thứ tư:** khoảng ngày 13/6/2023, H6 gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Q hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, Q đồng ý, báo giá 100.000 đồng và hẹn H6 đến khu vực cây xăng C4 thuộc tổ C, khu D, phường C, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, Q bán cho H6 01 điều thuốc lá Chill, H6 trả cho Q 100.000 đồng.

Đến khoảng 20 giờ 15 phút ngày 20/6/2023, Vũ Văn Q cầm theo 03 điều thuốc lá C2, giấu trong vỏ bao thuốc Lào rồi điều khiển xe mô tô biển số 14B1-329.54 đi đến đoạn đường thuộc tổ B, khu D, phường B, thành phố H, mục đích để bán nếu có người hỏi mua thì bị Công an thành phố H kiểm tra. Thu giữ trong tay trái của Q 01 hộp thuốc Lào nhãn hiệu Nếp Say màu vàng, bên trong có 03 điều thuốc lá có đầu lọc màu xanh, đầu còn lại có giấy dán ghi chữ TOM, trong

mỗi điều đều có chứa thực vật khô; 01 điện thoại Iphone, màu đen và 01 xe mô tô BKS 14B1-329.54.

#### **4-Hành vi Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C bán ma túy:**

Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Đình C bàn bạc thỏa thuận mỗi người góp một nửa để T2 mua thuốc lá Chill của Đ bán kiếm lời, tiền lãi chia đôi. Sau đó, T2 và C nói cho Nguyễn Duy H3 biết thuốc lá Chill chứa chất ma túy, và rủ H3 đi bán thuốc lá Chill cho khách của T2, C giá 100.000 đồng/điều, H3 sẽ được trả công 20.000 đồng/điều khi đi bán, H3 đồng ý. Hàng ngày, T2 cất giấu thuốc lá Chill ở nhà tại tổ I, khu B, phường H, thành phố H rồi đưa cho C và H3 mỗi người 02 bao thuốc lá C2 để bán với giá 100.000 đồng/điều lẻ và 600.000 đồng/bao. Cuối mỗi ngày, T2, C sẽ chốt số lượng thuốc lá Chill bán được, trả công cho H3 tùy số lượng điều Hoàn bán được. T2 và C dặn H3 khi đi bán thuốc lá Chill cho khách phải cẩn thận, để ý xung quanh để tránh bị Công an phát hiện. T2, C, H3 đã nhiều lần cùng nhau bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** khoảng 19 giờ 15 phút ngày 13/6/2023, Nguyễn Doãn C1 gọi điện qua M3 cho H3 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, H3 báo giá 100.000 đồng và hẹn C1 đến quán Đ1 ở tổ B, khu A, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, H3 bán cho C1 01 điều thuốc lá Chill và nhận 100.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** khoảng 21 giờ ngày 13/6/2023, Bùi Tiến T14, sinh năm: 1997, trú tại: tổ H, khu E, phường H, thành phố H gọi điện qua Messenger cho T2 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, T2 đồng ý và hẹn đến quán Đ1 để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, T2 bán cho T14 01 điều thuốc lá Chill, Trung chuyển khoản 100.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M5 của T2.

- **Lần thứ ba:** khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/6/2023, C1 gọi điện thoại qua ứng dụng M3 cho H3 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, H3 hẹn C1 đến quán Đ1 để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, H3 bán cho C1 01 điều thuốc lá Chill, C1 trả cho H3 100.000 đồng tiền mặt.

- **Lần thứ tư:** khoảng 20 giờ ngày 14/6/2023, Bùi Tiến T14 gọi điện thoại qua M3 cho C hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, C đồng ý, báo giá 100.000 đồng và hẹn T14 đến quán Đ1 để giao dịch mua bán, rồi C nhắn tin qua M3 bảo H3 bán 01 điều thuốc lá Chill cho T14. Sau đó, H3 mang bán cho T14 01 điều thuốc lá Chill, Trung chuyển khoản 100.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M5 của C.

- **Lần thứ năm:** khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/6/2023, T14 gọi qua M3 cho C hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, C hẹn T14 đến khu vực đầu ngõ C, đường N, thuộc tổ F, khu B, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, C bảo H3 đi bán cho T14 01 điều thuốc lá Chill. Tại điểm hẹn, H3 bán cho T14 01 điều thuốc lá Chill, T14 trả cho H3 100.000 đồng.

- **Lần thứ sáu:** khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/6/2023, T14 gọi điện cho C hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, C hẹn T14 đến khu vực đầu ngõ C đường N, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, C bảo H3 đi bán cho T14

01 điều thuốc lá Chill. Hoan mang 01 điều thuốc lá Chill bán cho T14. T14 trả cho H3 100.000 đồng.

- **Lần thứ bảy:** khoảng 03 giờ ngày 18/6/2023, T14 gọi điện cho T2 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, T2 hẹn T14 đến quán Đ1, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, T2 bán cho T14 01 điều thuốc lá Chill, Trung chuyển khoản 100.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M5 của T2.

- **Lần thứ tám:** khoảng 03 giờ ngày 19/6/2023, T14 nhắn tin cho T2 hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, C hẹn T14 đến khu vực đầu ngõ C, đường N, phường H, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, C bán cho T14 01 điều thuốc lá Chill và nhận 100.000đ đồng.

Hồi 23 giờ 20 phút ngày 20/6/2023, Công an thành phố H kiểm tra phòng 301, quán Đ1 thuộc tổ B, khu A, phường H, thành phố H có Nguyễn Đình C, Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Duy H3. Thu giữ trong túi đeo chéo của C 01 bao thuốc lá màu đen, nhãn hiệu LIMITED PLAY BOY, bên trong có 05 điều thuốc lá có đầu lọc hiệu Fresh Bomb, trong mỗi điều đều chứa thực vật khô; tạm giữ của C 01 điện thoại Iphone, màu vàng; lắp sim số 0396.454.321, của T2 01 điện thoại Iphone, màu vàng, lắp sim số 0336.715.955; của H3 01 điện thoại Iphone, màu vàng, lắp sim số 0972.842.366.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T2 ở tổ I, khu B, phường H, thành phố H, thu giữ trong tủ quần áo cạnh cửa ra vào phòng ngủ của T2: 01 hộp bìa các tông, màu vàng, ghi chữ “Bạn Đức 0357.623.969 Ngã Tư Loong Toong Quảng Ninh”, bên trong có 12 hộp thuốc lá màu đen nhãn hiệu Limited PlayBoy, bên trong mỗi bao chứa 08 điều thuốc lá màu trắng, có đầu lọc in chữ “Fresh Bomb”, một đầu được dán tem tròn có chữ “Chill Out” (phong bì số 1). Tất cả các điều thuốc lá đều chứa thực vật khô; 01 hộp giấy vỏ hộp bánh “Butter Cake bên trong có 85 điều thuốc lá màu trắng, có đầu lọc in chữ “Fresh Bomb” (phong bì số 2). Tất cả các điều thuốc lá đều chứa thực vật khô.

Tại Bản kết luận giám định số 4702 ngày 23/6/2023 của V2 Bộ C3 kết luận: mẫu các điều thuốc lá trong 06 phong bì niêm phong gửi giám định đều có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA. Tổng khối lượng các điều thuốc lá như sau:

+ Các điều thuốc lá trong niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ tại tay trái Vũ Văn Q đang cầm ngày 20/6/2023”: 3,72 gam.

+ Các điều thuốc lá trong niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ trong túi đeo chéo Nguyễn Đình C đeo trên người ngày 20/6/2023”: 7,87 gam.

+ Các điều thuốc lá trong niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ tại túi quần bên phải Nguyễn Anh Đ đang mặc ngày 20/6/2023”: 3,61 gam.

+ Các điều thuốc lá trong niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ tại cửa sổ phòng trọ của Nguyễn Anh Đ ngày 20/6/2023”: 2,34 gam.

+ Các điều thuốc lá trong niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật Nguyễn Văn T2 ngày 21/6/2023 (Phong bì số 1)”: 153,12 gam.

+ Các điều thuốc lá trong niêm phong ghi “Vật chứng nghi là ma túy thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật Nguyễn Văn T2 ngày 21/6/2023 (Phong bì số 2)”: 133,48 gam.

- V2 hiện chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không xác định được khối lượng chất ma túy này có trong các mẫu gửi giám định.

ADB-BUTINACA nằm trong danh mục IIC, STT: 92, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (Bút lục số 38, 39)

#### **5- Hành vi Nguyễn Văn V và Lê Tuấn A bán trái phép chất ma túy:**

- **Lần thứ nhất:** khoảng 20 giờ ngày 16/8/2023, Phùng Mạnh T9, sinh năm 2006, trú tại: tổ A, khu B, phường C, thành phố H nhắn tin qua Messenger cho V hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, V đồng ý rồi hẹn T9 đến đoạn đường thường thôn C, xã T, thành phố H để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, V bán cho T9 02 điều thuốc lá C2, T9 trả cho V 200.000 đồng.

- **Lần thứ hai:** khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/8/2023, T9 nhắn tin qua M3 cho V mua 02 điều thuốc lá C2, V đồng ý rồi đến điểm hẹn Ủy ban nhân dân xã T, thành phố H thuộc thôn C, xã T, thành phố H bán cho T9 02 điều thuốc lá C2, T9 trả cho V 200.000 đồng.

Đến ngày 26/8/2023, V sợ Công an phát hiện nên rủ bạn là Lê Tuấn A đi cùng cảnh giới để V bán thuốc lá C2. Tuấn A biết thuốc lá Chill chứa chất ma túy nhưng đồng ý đi cùng V. Nguyễn Văn V và Lê Tuấn A đã cùng nhau nhiều lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** khoảng 21 giờ ngày 26/8/2023, Lê Văn M2, sinh năm: 2001, trú tại: thôn X, xã T, thành phố H nhắn tin qua Messenger cho V hỏi mua 02 điều thuốc lá Chill, hẹn giao dịch tại quán C5 thuộc tổ F, khu E, phường B, thành phố H. V đồng ý, báo giá 200.000 đồng/02 điều rồi bảo Tuấn A đi cùng. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển số 14S1-061.83 chở Tuấn A đến điểm hẹn, Tuấn A đứng ngoài cảnh giới, còn V vào trong quán C5 bán cho M2 02 điều thuốc lá C2, M2 trả cho V 200.000 đồng tiền mặt.

- **Lần thứ hai:** khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/8/2023, M2 gọi điện qua M3 cho V hỏi mua 03 điều thuốc lá Chill, hẹn giao dịch tại quán C5, V đồng ý, báo giá 300.000 đồng 03 điều rồi bảo Tuấn A đi cùng V. Sau đó, tại điểm hẹn, V bán cho M2 03 điều thuốc lá C2, M2 trả cho V 300.000 đồng tiền mặt.

- **Lần thứ ba:** khoảng 18 giờ 35 phút ngày 02/9/2023, M2 gọi điện qua M3 cho V hỏi mua 03 điều thuốc lá Chill nhưng V không nghe máy nên M2 gọi cho Tuấn A hỏi mua, Tuấn A đồng ý rồi đến gặp V nói M2 mua 03 điều thuốc lá C2, V bảo Tuấn A đi xe mô tô biển số 14S1- 061.83 bên trong cốp xe có thuốc lá

C2, Tuấn A một mình điều khiển xe mô tô biển số 14S1- 061.83 đến quán C5 bán cho M2 03 điều thuốc lá C2, M2 trả cho Tuấn A 300.000 đồng tiền mặt. Sau đó, Tuấn A đã đồ xăng và uống nước hết số tiền 175.000 đồng, còn đưa lại cho V 125.000 đồng.

Đến khoảng 10 giờ 55 phút ngày 04/9/2023, Lê Văn M2 nhắn tin qua M3 cho V hỏi mua 03 điều thuốc lá Chill, hẹn giao dịch tại quán C5, V đồng ý và hẹn đầu giờ chiều sẽ mang đến cho M2. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lục Văn M1, sinh năm 2001, trú tại: thôn L, xã T, thành phố H nhắn tin qua Messenger cho V hỏi mua 01 điều thuốc lá Chill, hẹn giao dịch tại quán C5, V đồng ý. Đến khoảng 15 giờ ngày 04/9/2023, V lấy 01 bao thuốc lá Chill có 08 điều và 01 bao thuốc lá Chill còn 05 điều, rồi đi xe mô tô biển số 14S1-061.83 đến điểm hẹn bán cho M2, M1. Khi đến, do M1 đang ngủ nên V đưa 04 điều thuốc lá C2 cho M2 và dẫn đưa cho M1 01 điều, Minh nhận và trả cho V 400.000 đồng. Ngay sau đó, Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện. Thu giữ của V: trong cặp quần V đang mặc có 02 hộp giấy kích thước (09x07x1,5)cm, có chữ “OCE BRO”, trong hộp thứ nhất có 08 điều thuốc lá có đầu lọc màu trắng cùng kích thước hình dạng và có chữ “BOMB”, bên trong mỗi điều đều chứa thực vật khô; hộp thứ hai chứa 01 điều thuốc lá (có đầu lọc) màu trắng cùng kích thước, hình dạng và có chữ “BOMB”, bên trong điều thuốc chứa thực vật khô; 01 điện thoại Iphone màu vàng, lắp sim số 0368.678.944; 01 xe máy mô tô biển số 14S1-061.83 và số tiền 400.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Lê Văn M2 ở tổ F, khu E, phường B, thành phố H, thu giữ: tại thùng rác trong phòng bếp cạnh vị trí Lê Văn M2 đứng có 01 điều thuốc lá màu trắng, có chữ “Bomb” được dán tem một đầu, một đầu có đầu lọc màu trắng bên trong chứa chất thực vật khô được bẻ làm đôi. T15 tại túi xách đeo chéo màu đen của Lê Văn M2 để trong phòng ngủ nhân viên của quán 03 điều thuốc lá màu trắng có chữ “Bomb” được dán tem một đầu, một đầu có đầu lọc màu trắng bên trong có chứa thực vật khô.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V tại thôn X, xã T, thành phố H thu giữ: tại ngăn tủ trong phòng ngủ của Nguyễn Văn V 01 hộp giấy bên trong có 05 bao thuốc lá, bên ngoài vỏ bao có chữ OCE BRO BOMB, bên trong mỗi bao có 08 điều thuốc lá màu trắng có chữ Bomb đều chứa thực vật khô.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Tuấn A tại thôn X, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ: 01 đầu lọc thuốc lá màu trắng có chữ “Bomb” ở trong hộp giấy tại kệ cạnh tủ quần áo trong phòng ngủ. T15 trên bàn uống nước trong phòng khách 01 điện thoại Iphone 11, lắp sim số 0969.887.780.

Tại Bản kết luận giám định số 6509/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của V2 - Bộ C3: mẫu thực vật khô trong các điều thuốc lá được niêm phong gửi giám định đều có chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA. Tổng khối lượng mẫu trong các niêm phong cụ thể như sau:

- 09 điều thuốc lá thu giữ của Nguyễn Văn V ngày 04/9/2023 có khối lượng 8,599 gam;

- 01 điều thuốc lá thu giữ tại thùng rác trong phòng bếp cạnh vị trí Lê Văn M2 đứng ngày 04/9/2023 có khối lượng 0,947 gam;

- 03 điều thuốc lá thu giữ tại túi xách đeo chéo của Lê Văn M2 ngày 04/9/2023 có khối lượng 2,870 gam;

- 40 điều thuốc lá thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở, đồ vật của Nguyễn Văn V ngày 04/9/2023 có khối lượng 38,132 gam.

Ngày 23/6/2023 và 07/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Duy H3, Nguyễn Văn V, Lê Tuấn A.

Quá trình điều tra, các bị can Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Duy H3, Nguyễn Văn V, Lê Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, các bị can đều nhận thức thuốc lá Chill có chất ma túy và bị cấm nên đều sử dụng các tài khoản, ứng dụng mạng xã hội để liên lạc thực hiện mua bán thuốc lá Chill, nhằm tránh bị cơ quan Công an phát hiện và đã bán cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người như đã khai trên. Ngoài ra các bị can còn khai:

- Nguyễn Văn N khai nhận: nguồn gốc số thuốc lá C bán là Nam mua của một người sử dụng tài khoản facebook giới thiệu tên T16 vào khoảng đầu tháng 6/2023. N mua của T16 01 kilogam sợi thuốc lá Chill chứa chất ma túy giá 9.000.000 đồng, T16 cho N thêm vỏ điều và vỏ bao để N đóng điều rồi gửi hàng qua xe khách đến địa chỉ nhà N. (Bút lục số 740-752)

- Nguyễn Văn T2 khai nhận: số thuốc lá Chill thu giữ khi khám xét nhà T2, là T2 mua của Đ ngày 14/6/2023, mục đích để bán.

- Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q khai nhận: số thuốc lá C, Q bị thu giữ và số thuốc lá Chill Đức, Q bán cho Trần Quảng H6, Nguyễn Doãn C1, Phạm Văn T13 là Q và Đ cùng nhau góp tiền mua của đối tượng tên T17 (không rõ lai lịch, địa chỉ), Đ nghe T17 nói nhà ở thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Cụ thể, các ngày 08-13-17/6/2023, Đ và Q mỗi người góp 900.000 đồng để mua 10 bao thuốc lá Chill của T17 (03 lần mua 30 bao, tổng là 5.400.000 đồng, mỗi người góp 2.700.000 đồng), sau đó Đ đưa lại cho Q mỗi lần 05 bao để Q, Đ giữ 05 bao để bán cho khách riêng từng người. Các lần đi Đ đều điều khiển xe mô tô biển số 14U1-340.58 đến khu vực chợ B1, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh mua thuốc Chill của T17. T17 sử dụng tài khoản facebook tên “Duc Thanh”. Sau đó, Đ cầm thuốc lá C2 về khu vực gầm cầu B ở tổ B, khu B, phường Y, thành phố H đưa lại 01 nửa số thuốc lá C2 mua được cho Q. Nguồn gốc thuốc lá Chill Q1 bán cho Trần Quảng H6 vào cuối tháng 5/2023 và Phạm Văn T13 ngày 06/6/2023, là Q1 góp tiền cùng Đ mua của T17 vào khoảng giữa tháng 5/2023. Đặc điểm điều thuốc lá Chill Đức mua của T17 có đặc điểm phần thân trên điều thuốc màu xanh, phần thân dưới điều thuốc màu trắng, ở đầu có miếng giấy nhỏ hình tròn, 1 bao có 08 điều. Nguyễn Anh Đ không biết việc Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C góp tiền mua thuốc lá Chill của Đ. Đối với Nguyễn Đức T18, sinh năm 2001,

trú tại: tổ F, Đ, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh không phải người bán thuốc lá Chill cho Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang H6, Phạm Văn T13, Nguyễn Doãn C1, Phạm Tiến T8, Lương Văn T6, Lê Văn M2, Lục Văn M1, Phùng Mạnh T9 khai nhận phù hợp với nội dung trên, đã sử dụng hết số thuốc lá Chill mua được và khai khi sử dụng thuốc lá Chill, đều cảm thấy kích thích thần kinh, gây ảo giác, hưng phấn. Trước khi mua, đã tìm hiểu trên mạng internet nên biết thuốc lá Chill chứa chất ma túy nhưng không biết cụ thể là loại ma túy gì. Trần Quang H6, Phạm Văn T13, Nguyễn Doãn Công k đặc điểm điều thuốc lá Chill các lần mua của Đ, Q1 đều có đặc điểm phần thân trên điều thuốc màu xanh, phần thân dưới điều thuốc màu trắng, ở đầu có dán tem. Nguyễn Doãn C1, Phạm Tiến T8, Lương Văn T6, Phùng Mạnh T9, Lê Văn M2, Lục Văn M1 khai đặc điểm điều thuốc lá Chill mua của H3, T2, C, V, Tuấn A, Nguyễn Văn N các lần đều có đặc điểm toàn thân điều thuốc màu trắng, đầu lọc có chữ “BOMB”, đầu điều thuốc có dán miếng giấy nhỏ hình tròn.

Vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án: số tiền tạm giữ của Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V, Cơ quan điều tra chuyển tài khoản tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước để xử lý theo quy định; số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 điện thoại Iphone, màu đen, lắp sim số 0865.916.663; 01 xe mô tô Wave RS, màu đỏ, biển số 14B1-329.54 tạm giữ của Vũ Văn Q; 01 xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen, biển số 14U1-340.58; 01 điện thoại Iphone, màu đen, lắp sim số 0799.203.969 tạm giữ của Nguyễn Anh Đ; 01 điện thoại Iphone, màu vàng, lắp sim số 0396,454.321 tạm giữ của Nguyễn Đình C; 01 điện thoại Iphone, màu vàng, lắp sim số 0336.715.955 tạm giữ của Nguyễn Duy H3; 01 điện thoại Iphone, màu vàng kèm 01 sim thu giữ của Nguyễn Văn V, 01 điện thoại Iphone, bên trong có 01 sim thu giữ của Lê Tuấn A; 01 điện thoại Iphone, màu trắng, lắp sim số 0333.524.819 tạm giữ của Lê Văn M2; 01 điện thoại Iphone, màu vàng, lắp sim số 0918.607.429 tạm giữ của Lục Văn M1; 01 túi xách đeo chéo giả da màu đen; 01 xe mô tô Honda Air Blade, biển số 14S1-061.83 tạm giữ của Nguyễn Văn V, 01 điện thoại Iphone, màu trắng, lắp sim số 0863.432.681 tạm giữ của Nguyễn Văn N, Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS-HL ngày 29 tháng 01 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Duy H3, Nguyễn Văn V và Lê Tuấn A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đ và bị cáo Q đều khai trong số 04 lần bị cáo Q bán thuốc lá chill chứa ma túy, có 02 lần bán ma túy cho Trần Quang H10 là do bị cáo Đ giới thiệu H10 cho Q.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/9/2023;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/9/2023.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2023;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2023;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2023;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H3 từ 04 đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2023;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 04 đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/9/2023.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 sim điện thoại số 0865.916.663 thu giữ của Vũ Văn Q; 01 sim điện thoại số 0386.454.321 thu giữ của Nguyễn Đình C; 01 sim điện thoại số 0799.203.969 thu giữ của Nguyễn Anh Đ; 01 sim điện thoại số 0972.842.360 thu giữ của Nguyễn Duy H3; 01 sim điện thoại số 0336.714.955 thu giữ của Nguyễn Văn T2; 01 sim điện thoại số 0862.433.681 thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 sim điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn V, 01 sim điện thoại thu giữ của Lê Tuấn A, 01 túi xách đeo chéo giả da màu đen.

+ Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone, thu giữ của Vũ Văn Q; 01 điện thoại Iphone, thu giữ của Nguyễn Đình C; 01 điện thoại Iphone, thu giữ của Nguyễn Anh Đ; 01 điện thoại Iphone, thu giữ của Nguyễn Duy H3, 01 điện thoại Iphone, thu giữ của Nguyễn Văn T2, 01 điện thoại Iphone, thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 điện thoại Iphone, thu giữ của Nguyễn Văn V; 01 điện thoại Iphone thu giữ của Nguyễn Tuấn A1.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan trong vụ án chi: Vũ Thị P 01 xe máy, biển số 14 B1-329.54; cho anh Nguyễn Văn Văn D1 01 xe máy, biển số 14S1-061.83.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 xe máy, biển số 14U1-340.58 thu giữ của bị cáo Đ.

- Truy thu của bị cáo N: 21.100.000 đồng; bị cáo Đ: 2.500.000 đồng; bị cáo Q: 560.000 đồng; bị cáo T2: 350.000 đồng; bị cáo C: 350.000 đồng; bị cáo H3: 100.000 đồng; bị cáo V 1.025.000 đồng; bị cáo Tuấn A1: 175.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Lê Văn M2: 01 điện thoại Iphone, màu trắng, kèm 01 sim thu giữ; Lục Văn M4: 01 điện thoại Iphone, màu vàng; kèm 01 sim.

- Trả lại cho Nguyễn Văn N số tiền 140.000 đồng,

- Tịch thu của bị cáo V số tiền 400.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Lời nói sau cùng: các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: trong quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Duy H3, Nguyễn Văn V và Lê Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình về việc mua bán trái phép thuốc lá Chill có chứa chất ma túy, như nội dung vụ án đã nêu trên; tại phiên tòa các bị cáo khai phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và khẳng định lời khai nhận trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật; thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi của các bị cáo. Kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã đủ căn cứ kết luận:

Trong thời gian từ cuối tháng 5/2023 đến ngày 28/9/2023, trên địa bàn thành phố H, tỉnh Quảng Ninh và huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cụ thể như sau:

- **Nguyễn Văn N** đã 08 lần bán trái phép thuốc lá Chill chứa chất ma túy, trong đó: 02 lần bán cho Nguyễn Anh Đ, 03 lần bán cho Nguyễn Văn V, 03 lần bán cho Lương Văn T6, thu được tổng số tiền 21.100.000đ (hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng); ngày 28/9/2023, tại thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn N tàng trữ trái phép 8,819 gam thuốc lá Chill chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-CHMINACA, 5f-mdmb-pinaca và ADB-BUTINACA và 32,913 gam thuốc lá Chill chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-CHMINACA với mục đích để bán.

- **Nguyễn Anh Đ** đã 09 lần bán trái phép thuốc lá Chill chứa chất ma túy, trong đó: 02 lần bán cho Nguyễn Văn T2, 02 lần bán cho Trần Quảng H6, 03 lần bán cho Nguyễn Doãn C1, thu lời bất chính số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và 02 lần giúp sức cho bị cáo Q bán ma túy cho H6. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 5,95 gam thuốc lá Chill chứa chất ma túy ADB-BUTINACA tại tổ I, khu B, phường H, thành phố H, với mục đích để bán.

- **Vũ Văn Q** đã 04 lần bán trái phép thuốc lá Chill chứa chất ma túy, trong đó: 02 lần bán cho Phạm Văn T13, 02 lần bán cho Trần Quảng H6 thu được tổng số tiền 560.000đ (năm trăm, sáu mươi nghìn đồng). Ngày 20/6/2023, tại tổ B, khu D, phường B, thành phố H, Vũ Văn Q còn có hành vi tàng trữ trái phép 3,72 gam ma túy ADB-BUTINACA, mục đích để bán.

- **Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C** đã 08 lần bán trái phép thuốc lá Chill chứa chất ma túy, trong đó: 06 lần bán cho Phạm Tiến T8, 02 lần bán cho Nguyễn Doãn C1 thu được tổng số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Trong đó Nguyễn Duy H3 giúp sức cho T2 và chiến 05 lần (là người giao thuốc lá Chill chứa chất ma túy cho khách), mỗi lần 01 điếu và được trả tiền công tổng cộng là 100.000đồng (20.000đ/điếu). Ngoài ra, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C còn có hành vi tàng trữ trái phép 294,47 gam ma túy ADB-BUTINACA, mục đích để bán.

- **Nguyễn Văn V** đã 07 lần bán trái phép thuốc lá Chill chứa chất ma túy, trong đó: 02 lần bán cho Phùng Mạnh T9, 04 lần bán cho Lê Văn M2, 01 lần bán cho Lục Văn M1 và Lê Văn M2, thu được tổng số tiền 1.425.000đ (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng), trong đó: có 03 lần Lê Tuấn A giúp sức cho V thực hiện bán trái phép thuốc lá Chill chứa chất ma túy ADB-Butinaca cho Lê Văn M2. Ngày 04/9/2023, tại quán C5 ở tổ F, khu E, phường B, thành phố H và tại thôn X, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn V còn tàng trữ trái phép 46,731 gam ma túy MDMA-4en-PINACA, với mục đích để bán.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy;

Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo: Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Duy H3, Nguyễn Văn V và Lê Tuấn A đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã nêu và viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

[2] Các bị cáo đều nhận thức rõ thuốc lá C2 có chứa chất ma túy gây nghiện nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, gia đình, xã hội; nhận thức rõ mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do háms lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán để thu lợi bất chính phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Hành vi của các bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội vì vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã

hội một thời gian để cải tạo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Đ có ông nội (người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, bị cáo H3 có bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, bị cáo Tuấn A có ông ngoại là người có công với cách mạng, nên cần xem xét cho các bị cáo: Đ, H3, Tuấn A được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Bị cáo: **Nguyễn Văn N** phạm tội 08 lần, mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội với số lượng lớn hơn cả (bán cho Đ 02 lần cộng là 91 bao, bán cho V 03 lần cộng là 30 bao, bán cho T6 02 lần cộng là 08 bao, tổng cộng là 129 bao) và thu được số tiền là 21.100.000đ (hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng). Mặt khác, bị cáo là người trực tiếp gói thực vật khô chứa ma túy thành từng điều, đóng vào mỗi bao 08 điều để bán cho nhiều người, trong đó có các bị cáo Đ, Q và V nhằm thu lợi bất chính lớn. Ngoài ra, bị cáo N còn có hành vi tàng trữ trái phép thuốc lá Chill có chứa chất ma túy để bán như nêu trên.

- Bị cáo **Nguyễn Anh Đ** phạm tội 09 lần, trong đó: 02 lần thực hiện hành vi phạm tội độc lập với số lượng lớn hơn (lần 1 bán 25 bao và lần 2 bán 50 bao), thu lợi bất chính số tiền 2.500.000 đồng; 07 lần thực hiện hành vi phạm tội với số lượng thuốc lá Chill chứa ma túy có nguồn gốc do bị cáo cùng bị cáo Q mua của đối tượng tên T18 30 bao để bán, trong đó: 05 lần trực tiếp bán và 02 lần giới thiệu người mua cho bị cáo Q bán, mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội bán 01 điều. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép thuốc lá Chill có chứa chất ma túy để bán như nêu trên. Tuy số lần phạm tội của bị cáo Q nhiều hơn so với số lần phạm tội của bị cáo N nhưng xét tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi thì hành vi của bị cáo N nguy hiểm hơn. Mặt khác, trong số lần phạm tội trên thì có 02 lần bị cáo Đ chỉ là người giúp sức cho bị cáo Q.

- Các bị cáo: **Nguyễn Văn T2 và Nguyễn Đình C** đều phạm tội 08 lần, mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội chỉ bán 01 điều (nguồn gốc thuốc lá Chill chứa ma túy các bị cáo bán do mua của bị cáo Đ 02 lần cộng là 75 bao, với mục đích để bán). Ngoài ra, các bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép thuốc lá Chill có chứa chất ma túy để bán như nêu trên.

- Bị cáo **Nguyễn Văn V** phạm tội 07 lần, mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội bán 01 điều (nguồn gốc thuốc lá Chill chứa ma túy do mua của bị cáo N 03 lần cộng là 30 bao, với mục đích để bán). Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép thuốc lá Chill có chứa chất ma túy để bán như nêu trên.

- Bị cáo **Vũ Văn Q** phạm tội 04 lần, trong đó: 03 lần, mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội bán 01 liều và 01 lần thực hiện hành vi phạm tội bán 02 liều (nguồn gốc thuốc lá Chill chứa ma túy do bị cáo cùng bàn bạc, góp tiền với bị cáo Nguyễn Anh Đ mua của đối tượng Thanh 03 lần là 30 bao mục đích để bán). Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép thuốc lá Chill có chứa chất ma túy để bán như nêu trên.

- Bị cáo Nguyễn Duy H3 phạm tội 05 lần, mỗi lần thực hiện hành vi phạm tội bán 01 liều. Tuy số lần phạm tội của bị cáo H3 nhiều hơn so với số lần phạm tội của bị cáo Q nhưng xét tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi thì hành vi của bị cáo Q nguy hiểm hơn, vì bị cáo H3 chỉ tham gia giao thuốc lá C2 để hưởng tiền công, chứ không mua về bán kiếm lời như bị cáo Q.

- Bị cáo **Lê Tuấn A** phạm tội 03 lần, trong đó: 02 lần thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không trực tiếp bán mà chỉ đi cùng bị cáo V để cảnh giới và 01 lần thực hiện hành vi phạm tội bán hộ cho bị cáo V.

#### *Về vai trò đồng phạm của các bị cáo:*

Đối với Nguyễn Anh Đ và Vũ Văn Q: bị cáo Đ là người khởi xướng, người thực hành, có vai trò chính; bị cáo Q có là người thực hành, sau vai trò bị cáo Q.

Đối với Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C và Nguyễn Duy H3: bị cáo T2 và bị cáo C cùng bàn bạc, góp tiền mua và cùng bán thuốc lá Chill chứa ma túy về bán, lần chia đôi nên có vai trò ngang nhau, bị cáo H3 là người giúp sức, có vai trò sau bị cáo T2 và C.

Đối với bị cáo Lê Văn V1 và Lê Tuấn A: bị cáo V1 là người mua ma túy về bán kiếm lời, có vai trò chính; bị cáo Tuấn A có vai trò giúp sức, sau vai trò của bị cáo V1.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo trong các nhóm đồng phạm với mình và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đánh giá ở phần trên, cần áp dụng mức hình phạt tù cao nhất đối với bị cáo Nguyễn Văn N; sau bị cáo N là bị cáo Đ; sau bị cáo Đ là các bị cáo: T2, V1, Q, C; sau cùng là Nguyễn Duy H3 và bị cáo Lê Tuấn A.

Riêng đối với các bị cáo Nguyễn Duy H3 và bị cáo Lê Tuấn A đều có nhân thân tốt, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đều có vai trò là người giúp sức; về tính chất mức độ hành vi phạm tội các bị cáo đều không có ý định (mua thuốc lá C2 chứa ma túy về bán) từ trước, không cùng các bị cáo trong nhóm đồng phạm với mình tham gia bàn bạc, mua và tàng trữ thuốc lá Chill chứa ma túy để bán kiếm lời mà bị cáo H3 chỉ đi người giao thuốc theo sự chỉ đạo của các bị cáo T2, C để hưởng tiền công; bị cáo Tuấn A do bị cáo V1 rủ đi cùng để cảnh giới, nhờ bán hộ và không nhằm hưởng lợi. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo: Hoan, Tuấn A hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân ích cho xã hội và chịu mức hình phạt tù ngang nhau.

[7] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét các bị cáo đều không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 265,57 gam thuốc lá Chill chứa chất ma túy ADB-BUTINACA, 36,449 gam thuốc lá Chill chứa chất ma túy ADB-BUTINACA...và 45,151 gam thuốc lá Chill chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA, là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 túi xách đeo chéo giả da, màu đen không có giá trị, cần tịch thu, tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo Q); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo C); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo Đ); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo H3); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, gắn 01 sim (thu giữ của bị cáo T2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, gắn 01 sim (thu giữ của bị cáo N); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, gắn 01 sim (thu giữ của bị cáo V1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, gắn 01 sim (thu giữ của bị cáo Lê Tuấn A) và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen, biển kiểm soát: 14U1-340.58 (thu giữ của bị cáo Đ), các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- Số tiền 140.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn N bị cáo khai do lao động chính đáng mà có, cần trả lại bị cáo.

- Số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V, bị cáo khai do phạm tội mà có nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, màu đỏ, biển kiểm soát: 14B1-329.54 thu giữ của bị cáo Q. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là của chị Vũ Thị P cho bị cáo mượn, nhưng không biết bị cáo sử dụng phương tiện phạm tội nên cần trả lại chị P.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đỏ-trắng, biển kiểm soát, BKS: 14s1-061.83 thu giữ của bị cáo V. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Nguyễn Văn D1 cho bị cáo mượn, nhưng không biết bị cáo sử dụng phương tiện phạm tội nên cần trả lại anh D1.

- Truy thu, sung ngân sách nhà nước số tiền do các bị cáo phạm tội mà có, cụ thể: bị cáo N nộp 21.100.000 đồng, bị cáo Đ nộp 2.500.000 đồng, bị cáo Q nộp 560.000 đồng, bị cáo T2 nộp 350.000 đồng; bị cáo C nộp 350.000 đồng, bị cáo H3 nộp 100.000 đồng, bị cáo V nộp 1.025.000 đồng, bị cáo Tuấn A nộp 175.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, gắn 01 sim thu giữ của Lê Văn M2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, gắn 01 sim thu giữ của Lục Văn M1. Quá trình điều tra xác định các đối tượng này đã sử

dụng vào việc mua thuốc lá Chill chứa ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định hành vi của các đối tượng không đủ căn cứ xử lý về hình sự, cần trả lại.

[9] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Liên quan trong vụ án: bị cáo N khai mua ma túy của đối tượng tên T16, bị cáo Đ, Q khai mua ma túy của đối tượng tên T18 nhưng quá trình điều tra không xác định được lý lịch của các đối tượng nên không có căn cứ để xử lý về hình sự. Đối với các đối tượng: Phạm Tiến T8, Trần Quảng H6, Nguyễn Doãn C1, Phạm Văn T13, Lục Văn M1, Lê Văn M2 có hành vi mua thuốc lá Chill chứa ma túy sử dụng. Quá trình điều tra xác định các đối tượng chưa đủ căn cứ xử lý về hình sự, nên không xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn N, Nguyễn Anh Đ, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Đình C, Nguyễn Duy H3, Nguyễn Văn V và Lê Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 28/9/2023;

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Anh Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 23/6/2023.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T2 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 23/6/2023.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đình C 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 23/6/2023.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Vũ Văn Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 23/6/2023.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn V 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 07/9/2023.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Duy H3 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 23/6/2023.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Lê Tuấn A 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 07/9/2023.

2. Căn cứ: điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 265,57 gam thuốc là Chill chứa chất ma túy ADB-BUTINACA theo biên bản giao nhận giữa Trung tâm P1 – Bộ P1 và Công an thành phố H, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong hộp còn nguyên niêm phong số 4702/KL-KTHS, ngày 23/6/2023 của Trung tâm P1; 36,449 gam thuốc là Chill chứa chất ma túy ADB-BUTINACA... theo biên bản giao nhận giữa Trung tâm P1 – Bộ P1 và Công an thành phố H, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong hộp còn nguyên niêm phong số 7256/KL-KTHS, ngày 13/10/2023 của Trung tâm P1; 45,151 gam thuốc là Chill chứa chất ma túy MDMB-4en-PINACA theo biên bản giao nhận giữa Trung tâm pháp y – Bộ P1 và Công an thành phố H, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong hộp còn nguyên niêm phong số 6509/KL-KTHS, ngày 07/9/2023 của Trung tâm P1 – Bộ P1 và 01 túi xách đeo chéo giả da, màu đen.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen (kiểu dáng Iphone 7), kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo Q); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng (kiểu dáng I), bị vỡ mặt sau, kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo C); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh (kiểu dáng Iphone 12 Pro), kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo Đ); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng (kiểu dáng Iphone 6 Plus), kèm 01 sim (thu giữ của bị cáo H3); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng (kiểu dáng Iphone12 Pro max), gắn 01 sim(thu giữ của bị cáo T2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng (kiểu dáng Iphone X), gắn 01 sim (thu giữ của bị cáo N); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng (kiểu dáng Iphone X), gắn 01 sim (thu giữ của bị cáo V); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím (kiểu dáng Iphone11), gắn 01 sim (thu giữ của bị cáo Lê Tuấn A); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen, không gương, biển kiểm soát: 14U1-340.58, số khung RLCUG0610HY564774, số máy G3D4E-589804 (thu giữ của bị cáo Đ) và số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V.

- Truy thu, sung ngân sách nhà nước số tiền do các bị cáo phạm tội mà có, cụ thể: Nguyễn Văn N nộp 21.100.000đ (hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng), Nguyễn Anh Đ nộp 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) Vũ Văn Q nộp 560.000đ (năm trăm, sáu mươi nghìn đồng), Nguyễn Văn T2 nộp 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Đình C nộp 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Duy H3 nộp 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Nguyễn Văn V nộp 1.025.000đ (một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và Lê Tuấn A nộp 175.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng (kiểu dáng Iphone8), gắn 01 sim cho Lê Văn M2, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng (kiểu dáng Iphone 6), gắn 01 sim cho Lục Văn M1 và trả lại Nguyễn Văn N số tiền 140.000.000 đồng.

- Trả lại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, màu sơn đỏ-đen, không gương, biển kiểm soát: 14B1-329.54, số khung RLHHC12388Y418892, số máy HC12E-2162054 cho chị Vũ Thị P và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đỏ-trắng, biển kiểm soát 14S1-061.83, số khung RLHJFG303F2168415 cho anh Nguyễn Văn D1.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 162/BB-THA ngày 21/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh và phiếu nhập kho ngày 03/01/2024 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Q).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng khoản 1,4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- Cơ quan ĐTCATP H;
- Cơ quan THAHS TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Những người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ;
- Trại tạm giam;
- Lưu HS+THA+VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng**